

Bản án số: 222/2018/HS-PT

Ngày: 23-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Ông Ngô Tấn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 196/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Võ Văn Ch do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố C.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Văn Ch, sinh năm 1979 tại An Giang; Nơi cư trú: Ấp B, xã B2, huyện C, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Võ Văn Nh và bà Nguyễn Thị H; có vợ và có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 13/02/2018 bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát san lấp) không có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền (đã nộp phạt xong); Tạm giữ, tạm giam: không; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Ch sinh sống bằng nghề làm thuê. Ngày 14/01/2018, Ch cùng Võ Văn Tr và Bùi Văn Quý E khai thác cát trái phép trên sông Tiền thuộc địa phận ấp BH, xã BT, huyện T, tỉnh Đồng Tháp bị Công an bắt quả tang. Do không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 13/02/2018 Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Ch là 2.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát san lấp) không có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền, Ch đã thi hành quyết định xong vào 13/02/2018.

Qua mối quan hệ anh em ruột với nhau, Võ Văn G, sinh năm 1991, cư trú tại ấp B, xã B1, huyện C, tỉnh An Giang giao cho Ch 01 ghe gỗ trọng tải khoảng 12 tấn, không số đăng ký, trên ghe có gắn máy chạy, cùng với hệ thống máy bơm, hút cát để Ch đi vận chuyển cát thuê cho G, mỗi chuyến G sẽ trả cho Ch 100.000 đồng, G sẽ thuê thêm một người cùng đi với Ch.

Để thực hiện theo hợp đồng bơm cát cho một người tên G1 ở xã T1, thành phố C với số lượng 05m³ là 400.000 đồng. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 26-02-2018, Ch cùng với Trần Quốc Đ (Th), sinh năm 1980, ngụ ấp 1, xã M, thành phố C điều khiển ghe ra sông Tiền thuộc địa phận thuộc tổ x, khóm x, phường x, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, khai thác cát san lấp. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi khai thác được khoảng 1,5m³ cát thì bị cán bộ phòng Cảnh sát giao thông đường thủy Công an tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang.

Tại biên bản vụ việc do cán bộ Phòng cảnh sát đường thủy Công an tỉnh Đồng Tháp lập lúc 19 giờ 50 phút thể hiện: Lúc 19 giờ 30 phút ngày 26-02-2018 Cảnh sát đường thủy Công an tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang Trần Quốc Đ cùng Võ Văn Ch đang sử dụng phương tiện ghe gỗ không có đăng ký, trọng tải khoảng 12 tấn đang khai thác cát sông trái phép. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính gồm: ghe gỗ không có đăng ký, trọng tải khoảng 12 tấn (dài 12 mét, ngang 3,5 mét); Một (01) máy bơm, hút loại KIA dùng để hút, bơm cát số máy A75083; Một (01) máy dầu không nhãn hiệu dùng để thoát nước từ ghe ra sông số máy 43213; Một (01) ống nhựa màu

xanh, đường kính 10 cm; dài 16 mét dùng để dẫn hút và bơm cát; Trong ghe có khoảng 1,5m³ cát.

Đối với 1,5m³ được Cơ quan Công an xử lại địa điểm khai thác vào ngày 27/02/2018.

Theo Kết luận định giá tài sản số 57/KL-ĐGTS ngày 02/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận 1,5m³ cát san lấp trị giá 90.000 đồng.

Đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, Cơ quan Công an đã giao cho Ch quản lý. Ngày 06/6/2018 Cơ quan điều tra đã kê biên ngoài sổ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được nêu trên còn kê biên một (01) máy dầu xuất xứ Trung Quốc, không số máy loại 04 pít tông dùng để vận hành ghe và xác định đặc điểm của phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Trong quá trình điều tra xác định phương tiện sử dụng để khai thác cát trái phép là Võ Văn G và vợ của G là Phan Thị Tuyết L. Phương tiện trên G giao cho Ch sử dụng vào việc phạm tội. Vì thế, đủ căn cứ xác định phương tiện mà Ch sử dụng khai thác cát trái phép là công cụ chủ sở hữu chấp nhận cho việc sử dụng vào công việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Võ Văn Ch khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên, lời khai bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án số 36/2018/HS-ST ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố C đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo: Võ Văn Ch phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Văn Ch 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018, bị cáo Võ Văn Ch có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm: Việc Tòa án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm vụ án này là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng về thẩm quyền xét xử sơ thẩm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 268 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 36/2018/HS-ST ngày 21/8/2018 của Tòa án thành phố C để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thẩm quyền.

Trong phần tranh luận, bị cáo Ch không ý kiến chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình như sau: Ngày 14/01/2018, bị cáo Võ Văn Ch đã có hành vi khai thác cát trái phép trên sông Tiền thuộc địa phận ấp B, xã B1, huyện T thì bị Công an bắt quả tang. Do không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện T đã xử lý vi phạm hành chính phạt tiền 2.000.000 đồng đối với bị cáo Ch, bị cáo đã thi hành xong. Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 26/02/2018 bị cáo Ch cùng với Trần Quốc Đ điều khiển ghe ra sông Tiền thuộc địa phận tổ x, khóm x, phường x, thành phố C khai thác cát, khi khai thác được khoảng 1,5m³ cát thì bị Cảnh sát giao thông đường thủy Công an tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế về khai thác tài nguyên. Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án này là không đúng thẩm quyền về xét xử sơ thẩm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 268 Bộ luật tố tụng hình sự. Tòa án nhân dân thành phố C đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng hình sự mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được.

[3] Chính vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố C để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thẩm quyền.

[4] Do hủy toàn bộ bản án sơ thẩm nên không xem xét kháng cáo của

bị cáo và bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố C.

Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố C để chuyển cơ quan điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

Về án phí: Bị cáo Võ Văn Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh (01 bản);
- TA-VKS-THADS TP. C;
- CQCSĐT Công an Công an TP. C;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành